TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 25 -01 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoài Đức Huệ

Bà Dương Thị Thuý Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 347/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 486/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Trần Quỳnh Nh**, sinh năm 1995 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề Nghệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Kim L; Bị cáo không có và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2023 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N. Bị cáo có mặt.

- **Trần Hoàng Ph**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề Nghệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần văn Ph và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/01/2009, bị cáo Ph bị Toà án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau đưa vào cơ sở cai Nghện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, đến ngày 31/3/2020 Ph chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2023 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần Quỳnh Nh, Trần Hoàng Ph quen biết nhau và cùng là đối tượng Nghện ma túy. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/9/2023, Ph gọi điện thoại cho Nh để nhờ Nh mua ma túy về sử dụng, Nh đồng ý. Sau đó Ph đưa cho Nh 350.000 đồng để mua ma túy. Nh dùng điện thoại di động liên hệ với 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch thỏa thuận mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy tại tuyến đường C thuộc ấp 1, xã L, huyện N. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, người đàn ông điều khiển xe mô tô hiệu Airblade, màu đỏ (không rõ biển số) đến phòng trọ của Nh chở Nh đến điểm hẹn rồi bảo Nh để lại 200.000 đồng. Khoảng 15 phút sau Nh quay lại thùng rác nhận 01 tép bên trong có chứa ma túy, cất giấu vào trong túi quần bên trái.

Sau đó, Nguyễn Trần Quỳnh Ngh (em ruột Nh) điều khiển xe mô tô biển số 83EA-025.02, hiệu Wave, màu xanh đến gặp Nh để nhờ chở Ngh ra bến xe, Nh chở Ngh đi từ nhà trọ của Nh thuộc ấp 1, xã L, huyện N được 20 mét thì bị Công an xã L phát hiện, bắt quả tang. Biết Nh bị bắt, khoảng 20 giờ cùng ngày Ph ra Công an xã L đầu thú.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các chất tinh thể rắn màu trắng, kích thước 5cm x 1cm (Đã được niêm phong) thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Trần Quỳnh Nh.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh của Nguyễn Trần Quỳnh Nh dùng vào việc phạm tội.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng của Trần Hoàng Ph dùng vào việc phạm tội.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 83EA- 025.02 của chị Nguyễn Trần Quỳnh A, chị A cho Ngh mượn xe nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Quỳnh A.

Tại bản kết luận giám định số 2067/KL-KTHS ngày 21/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1704 gam".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 04/CT.VKS-NT ngày 11/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và Trần Hoàng Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh từ 12 đến 18 tháng tù và xử phạt bị cáo Trần Hoàng Ph từ 18 đến 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo của bị cáo Trần Hoàng Ph sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và bị cáo Trần Hoàng Ph không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nh tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ph tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng:

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và Trần Hoàng Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị

cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 20 giờ 00 30 phút ngày 19/5/2023 tại ấp 1, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Trần Quỳnh Nh, Trần Hoàng Ph đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1704 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và Trần Hoàng Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy; làm lan tràn tệ nạn xã hội Nghện ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

Trong vụ án này, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, bị cáo Ph là người đề xuất, đưa tiền để Nh đi mua ma tuý về sử dụng; bị cáo Nh là người giúp sức tích cực và trực tiếp đi mua ma tuý. Đối với bị cáo Ph là người có nhân thân xấu, đã từng bị Toà án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau đưa vào cơ sở cai Nghện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, các bị cáo khai không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự; bị cáo Nh có con nhỏ, sau khi phạm tội bị cáo Ph đã ra đầu thú nên các bị cáo được được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật (ma tuý còn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 2067/ KL-KTHS niêm phong ngày.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và 01 điện thoại di động Oppo màu vàng của bị cáo Trần Hoàng Ph do các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo Nh và Ph phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và bị cáo Trần Hoàng Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2023.

- Xử phạt bị cáo Trần Hoàng Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong (mẫu vật ma túy còn lại sau giám định) số 2067/KH-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và 01 điện thoại di động Oppo màu vàng của bị cáo Trần Hoàng Ph.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N đang lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Trần Quỳnh Nh và bị cáo Trần Hoàng Ph phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Lâm